

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN KHOA SẢN

STT	MÃ	DANH MỤC KỸ THUẬT	Phân loại kỹ thuật
		A. SẢN KHOA	
1	2030.13.2	Phẫu thuật lấy thai lần hai trở lên	T2
2	2030.13.7	Phẫu thuật lấy thai lần đầu	T3
3	2030.13.18	Khâu tử cung do nạo thủng	T3
4	2030.13.20	Gây chuyển dạ bằng thuốc	T2
5	2030.13.21	Nghiệm pháp lọt ngôi chỏm	T3
6	2030.13.22	Đề chỉ huy bằng truyền oxytocin tĩnh mạch	T3
7	2030.13.23	Theo dõi nhịp tim thai và cơn co tử cung bằng monitor sản khoa	T3
8	2030.13.24	Đỡ đẻ ngôi ngược (*)	T3
9	2030.13.25	Nội xoay thai	T3
10	2030.13.26	Đỡ đẻ từ sinh đôi trở lên	T3
11	2030.13.27	Forceps	T3
12	2030.13.28	Giác hút	T3
13	2030.13.29	Soi ối	T3
14	2030.13.30	Khâu phục hồi rách cổ tử cung, âm đạo	T3
15	2030.13.31	Thủ thuật cắt, kéo cổ tử cung xử trí băng huyết sau đẻ, sau sảy, sau nạo (*)	T3
16	2030.13.32	Lấy khối máu tụ âm đạo, tầng sinh môn	T3
17	2030.13.33	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm	T3
18	2030.13.34	Cắt và khâu tầng sinh môn	T3
19	2030.13.35	Xử trí tích cực giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ đẻ	T3
20	2030.13.36	Nghiệm pháp bong rau, đỡ rau, kiểm tra bánh rau	T3
21	2030.13.37	Kiểm soát tử cung	T3
22	2030.13.38	Bóc rau nhân tạo	T3
23	2030.13.39	Kỹ thuật bấm ối	T3
24	2030.13.40	Làm thuốc vết khâu tầng sinh môn nhiễm khuẩn	T3
25	2030.13.41	Khám thai	T3
26	2030.13.48	Nong cổ tử cung do bế sản dịch	T3
27	2030.13.49	Nạo sót thai, nạo sót rau sau sảy, sau đẻ	T3
28	2030.13.50	Điều trị tắc tia sữa bằng máy hút	T3
29	2030.13.51	Điều trị tắc tia sữa bằng sóng ngắn, hồng ngoại	T3
30	2030.13.52	Khâu vòng cổ tử cung	T3
31	2030.13.53	Cắt chỉ khâu vòng cổ tử cung	T3
32	2030.13.54	Chích áp xe tầng sinh môn	T3
		B. PHỤ KHOA	
33	2030.13.91	Phẫu thuật chữa ngoài tử cung vỡ có choáng	T3
34	2030.13.92	Phẫu thuật chữa ngoài tử cung không có choáng	T3
35	2030.13.93	Phẫu thuật chữa ngoài tử cung thể huyết tụ thành nang	T3
36	2030.13.116	Phẫu thuật chấn thương tầng sinh môn	T2
37	2030.13.136	Làm lại vết mổ thành bụng (bục, tụ máu, nhiễm khuẩn...) sau phẫu thuật sản phụ khoa	T3
38	2030.13.143	Phẫu thuật cắt polip cổ tử cung	T3
39	2030.13.144	Thủ thuật xoắn polip cổ tử cung, âm đạo	T3
40	2030.13.145	Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, đốt laser, áp lạnh...	T3
41	2030.13.147	Cắt u thành âm đạo	T3
42	2030.13.148	Lấy dị vật âm đạo	T3
43	2030.13.149	Khâu rách cùng đồ âm đạo	T3
44	2030.13.150	Làm lại thành âm đạo, tầng sinh môn	T3

45	2030.13.151	Chích áp xe tuyến Bartholin	T3
46	2030.13.152	Bóc nang tuyến Bartholin	T3
47	2030.13.153	Trích rạch màng trinh do ú máu kinh	T3
48	2030.13.154	Sinh thiết cổ tử cung, âm hộ, âm đạo	T3
49	2030.13.155	Cắt, đốt sùi mào gà âm hộ; âm đạo; tầng sinh môn	T3
50	2030.13.156	Nong buồng tử cung đặt dụng cụ chống dính	T3
51	2030.13.157	Hút buồng tử cung do rong kinh, rong huyết	T3
52	2030.13.158	Nạo hút thai trứng	T3
53	2030.13.160	Chọc dò túi cùng Douglas	T3
54	2030.13.161	Chọc hút dịch do máu tụ sau mổ	T3
55	2030.13.162	Chọc dẫn lưu dịch cổ tử cung trong ung thư buồng trứng	T3
56	2030.13.163	Chích áp xe vú	T3
57	2030.13.165	Khám phụ khoa	T3
58	2030.13.166	Soi cổ tử cung	T3
59	2030.13.167	Làm thuốc âm đạo	T3
60	2030.13.174	Cắt u vú lành tính	T3
61	2030.13.175	Bóc nhân xơ vú	T3
		C. SƠ SINH	
62	2030.13.181	Nuôi dưỡng sơ sinh qua đường tĩnh mạch	T2
63	2030.13.184	Chọc dò màng bụng sơ sinh	T2
64	2030.13.185	Đặt ống thông tĩnh mạch rốn sơ sinh	T3
65	2030.13.186	Đặt nội khí quản cấp cứu sơ sinh + thở máy	T3
66	2030.13.187	Hô hấp áp lực dương liên tục (CPAP) không xâm nhập ở trẻ sơ sinh (thở CPAP qua mũi)	T3
67	2030.13.188	Chọc dò tủy sống sơ sinh	T3
68	2030.13.189	Điều trị vàng da ở trẻ sơ sinh bằng phương pháp chiếu đèn	T3
69	2030.13.190	Truyền máu sơ sinh	T3
70	2030.13.192	Đặt ống thông dạ dày (hút dịch hoặc nuôi dưỡng) sơ sinh	T3
71	2030.13.193	Rửa dạ dày sơ sinh	T3
72	2030.13.194	Ep tim ngoài lồng ngực	T3
73	2030.13.195	Dẫn lưu màng phổi sơ sinh	T3
74	2030.13.196	Khám sơ sinh	T3
75	2030.13.197	Chăm sóc rốn sơ sinh	T3
76	2030.13.198	Tắm sơ sinh	T3
77	2030.13.199	Đặt sonde hậu môn sơ sinh	T3
78	2030.13.200	Bóp bóng Ambu, thổi ngạt sơ sinh	T3
79	2030.13.201	Hồi sức sơ sinh ngạt sau sinh	T3
80	2030.13.202	Cố định tạm thời gãy xương sơ sinh	T3
		D. KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH	
81	2030.13.222	Lấy dụng cụ tử cung trong ổ bụng qua đường rạch nhỏ	T3
82	2030.13.224	Triệt sản nữ qua đường rạch nhỏ	T3
83	2030.13.225	Cây - tháo thuốc tránh thai (loại nhiều nang)	T3
84	2030.13.226	Cây - tháo thuốc tránh thai (loại một nang)	T3
85	2030.13.227	Triệt sản nam (bằng dao hoặc không bằng dao)	T3
86	2030.13.228	Đặt và tháo dụng cụ tử cung	T3
		E. PHÁ THAI	
87	2030.13.231	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 8 tuần	T2
88	2030.13.237	Hút thai dưới siêu âm	T2
89	2030.13.238	Phá thai từ tuần thứ 6 đến hết 12 tuần bằng phương pháp hút chân không	T3
90	2030.13.239	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 7 tuần	T3
91	2030.13.240	Hút thai + Triệt sản qua đường rạch nhỏ	T3
92	2030.13.241	Phá thai đến hết 7 tuần bằng phương pháp hút chân không	T3